

Bản án số: 306/2024/HS-ST

Ngày 06 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Cự;

Bà Bùi Thị Thu Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quang Anh, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 06/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 141/2024/TLHS-ST ngày 09/4/2024; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 301/2024/QĐXXST-HS ngày 22/5/2024 đối với các bị cáo:

1. Đặng Thảo H, sinh năm 1997; Nơi ĐKTT và nơi ở: Tổ 33, phường T, quận M, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Giao dịch viên Ngân hàng Techcombank; Con ông Đặng Minh C, sinh năm 1966 và con bà Vũ Thị G, sinh năm 1969; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 26/10/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội (có mặt).

2. Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; Nơi ĐKTT và nơi ở: Số nhà 6, ngách 01, ngõ 05, xóm P tổ dân phố 1, phường K, quận H, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Kiểm soát viên Ngân hàng Techcombank; Con ông Nguyễn Xuân Kh (đã chết) và con bà Lê Thị M, sinh năm 1960; Gia đình bị cáo

có 04 anh chị em, bị cáo thứ ba; Chồng: Bạch Ngọc D, sinh năm 1977; Bị cáo có 02 con; sinh năm 2013 và 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Thảo H: Luật sư Nguyễn Thị Hường, Văn phòng luật sư Nguyễn Anh, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội (có mặt).

Bị hại:

1. Chị Trương Thị Phương L, sinh năm 1981; trú tại số nhà 06, phố V, phường TX, quận X, Thành phố Hà Nội (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank). Trụ sở chính: Số 6 phố QT, phường T, quận K, Thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng Anh, Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền:

- Ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1964 - Chuyên gia thuộc Bộ phận An ninh; trú tại: 17C, phường TB, quận B, Thành phố Hà Nội (vắng mặt).

- Ông Phạm Minh K, sinh năm 1977 - Chuyên gia thuộc Bộ phận An ninh; trú tại: S3 1901 chung cư Seasons Avenue, phường M, quận Đ, Thành phố Hà Nội (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Vũ Thị D (mẹ bị cáo H), sinh năm 1969 và Chị Đặng Thị Phương A (chị gái bị cáo H), sinh năm 1990; cùng trú tại: Số 33 ngõ 25T, phường T, quận M, Thành phố Hà Nội (có mặt).

2. Anh Đỗ Mạnh Q (anh rể bị cáo H), sinh năm 1989; trú tại: 16A ngõ 9 phố Yên Phúc, phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội (có mặt).

3. Anh Ngô Vinh S, sinh năm 1998; trú tại: Số 1 hẻm 18 ngách 131 ngõ 12 Phan Đình Giót, phường P, quận X, Thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/3/2023, bị cáo Đặng Thảo H ký Hợp đồng lao động số 05-0196/2 với Ngân hàng thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam (Techcombank). Theo hợp đồng, H làm việc tại Chi nhánh Hapulico ở số nhà 54F, phố V, phường TX, quận X, Thành phố Hà Nội, với chức danh chuyên môn là Giao dịch viên, có nhiệm vụ thực hiện các giao dịch tiền mặt và phi tiền mặt cho khách hàng (mở tài khoản, nhận tiền gửi...) theo đúng thủ tục của Ngân hàng Techcombank; cung cấp dịch vụ cho khách hàng cá nhân; kiểm tra các giao dịch/chứng từ phát sinh trong ngày; đối

chiều giao dịch và lượng tiền mặt, đảm bảo số dư tại quỹ tiền mặt về không sau khi hết giờ giao dịch; thực hiện công việc theo đúng chính sách, quy định, quy trình, hướng dẫn nội bộ...

Ngày 13/7/2020, bị cáo Nguyễn Thị T được bổ nhiệm vào vị trí Kiểm soát viên theo Quyết định chuyển công tác số 04375/HR/2020 của Ngân hàng Techcombank. T làm việc tại Chi nhánh Hapulico và H là Giao dịch viên trong nhóm do T phụ trách. T có nhiệm vụ là chịu trách nhiệm điều phối nhân sự trong nhóm, kiểm tra và phê duyệt các giao dịch của Giao dịch viên và cán bộ được phân quyền hạch toán khác, chịu trách nhiệm về tính chính xác của giao dịch; đảm bảo các Giao dịch viên thực hiện các quy định của Ngân hàng Techcombank khi xem xét các giao dịch; chịu trách nhiệm giám sát và chất lượng giao dịch được thực hiện bởi Giao dịch viên trong nhóm; có trách nhiệm kiểm soát lại các giao dịch phát sinh theo liệt kê giao dịch của Giao dịch viên/cán bộ được phân quyền hạch toán và đảm bảo chứng từ đúng và đầy đủ; đảm bảo tồn quỹ thực tế khớp đúng với số dư tài khoản tiền mặt tại quỹ, ký xác nhận tồn quỹ trên các báo cáo được in từ hệ thống.

Do bị cáo Đặng Thảo H hay lên trang mạng 188bongda.vn để đánh bạc trực tuyến nên thua nhiều tiền. Quá trình làm việc, H biết khách hàng Trương Thị Phương L mở 18 sổ tiết kiệm online tại Ngân hàng Techcombank. Do cần tiền đánh bạc nên bị cáo H nảy sinh ý định sử dụng Ứng dụng điện tử của Ngân hàng Techcombank để chiếm đoạt tiền trong các sổ tiết kiệm của chị L. Ngày 06/7/2023, H mua 01 sim điện thoại số 0565305657; đồng thời H lập và in biểu mẫu “Đề nghị thay đổi thông tin khách hàng cá nhân” với nội dung đổi số điện thoại 0904070297 do chị L đăng ký giao dịch với Ngân hàng Techcombank sang số điện thoại do H mua là 0565305657. H ký giả chữ ký của chị L tại mục “Khách hàng”, ký tên mình ở mục “Giao dịch viên” và “Người lập” rồi trình bị cáo Nguyễn Thị T là Kiểm soát viên ký duyệt. Bị cáo T thấy H trình ký duyệt “Đề nghị thay đổi thông tin khách hàng cá nhân” nhưng không kèm theo giấy tờ tùy thân của chị L theo quy định của Ngân hàng Techcombank. Do tin tưởng bị cáo H nên bị cáo T vẫn duyệt trên hệ thống phần mềm Brown (phần mềm T24) của Ngân hàng Techcombank và ký duyệt vào chứng từ. Sau khi bị cáo T duyệt xong trên chứng từ và trên hệ thống phần mềm T24 của Ngân hàng Techcombank, các thông tin về tài khoản của chị Trương Thị Phương L sẽ do bị cáo H kiểm soát thông qua số điện thoại 0565305657. Khoảng 18 giờ ngày 08/7/2023, bị cáo H đăng nhập vào Ứng dụng ngân hàng điện tử Techcombank cài đặt trên điện thoại Iphone của bị cáo H để truy cập user của chị Trương Thị Phương L. Do không biết mật khẩu nên H vào chế độ

quên mật khẩu, đề nghị hệ thống cấp lại mật khẩu. Phần mềm hệ thống Ngân hàng Techcombank đã cấp lại mật khẩu mới vào số điện thoại 0565305657 do H mua sử dụng. Từ đó, H có thể đăng nhập vào tài khoản Ngân hàng Techcombank của chị L; đồng thời H đăng ký mở 01 tài khoản mới số 6288333888 mang tên chị L tại Ngân hàng Techcombank. Khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo H truy cập vào Ứng dụng Ngân hàng Techcombank của chị L và tất toán 18 sổ tiết kiệm online của chị L với tổng số tiền là 3.351.686.904 đồng, cụ thể:

- Sổ tiết kiệm online số 14602388923639 tất toán 100.001.370 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602381047541 tất toán 100.008.493 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602388248966 tất toán 100.001.918 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602372699917 tất toán là 50.007.945 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602342107330 tất toán là: 90.036.986 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602368377001 tất toán 100.018.356 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 146023683775565 tất toán 160.029.370 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602377002647 tất toán 150.017.260 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602381048211 tất toán 100.008.493 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602381048937 tất toán là 100.008.493 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602260158581 tất toán 1250.243.151 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602330143706 tất toán là 250.119.863 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602260144051 tất toán 300.291.781 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602260144149 tất toán 300.291.781 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602346930473 tất toán 500.182.192 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602260144361 tất toán 300.291.781 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602346930678 tất toán 300.109.315 đồng.
- Sổ tiết kiệm online số 14602368343075 tất toán 100.018.356 đồng.

Sau đó từ 22 giờ ngày 08/7/2023 đến 0 giờ 17 phút ngày 09/7/2023, bị cáo H đăng nhập tài khoản “Lmt99” tại website 188bongdavn.com và 12 lần chuyển tổng số tiền 3.350.000.000 đồng đến các tài khoản ngân hàng do trang mạng chỉ định để đánh bạc, gồm: Chuyển 900.000.000 đồng đến tài khoản số 1033562230 mang tên Tran Thi Thanh Truc, chuyển 1.200.000.000 đồng đến tài khoản số 99212557401 mang tên Nguyen Thi Hue, chuyển 150.000.000 đồng đến tài khoản số 0251002349734 mang tên Nguyen Minh Hoang, chuyển 600.000.000 đồng đến tài khoản số 9372443841 mang tên Nguyen Thi Kim Lien, chuyển 300.000.000 đồng đến tài khoản số 1038095592 mang tên Bui Thi Thanh Thao và chuyển 200.000.000 đồng đến tài khoản số 1036449237 mang tên Le Kim Thuy đều mở tại

Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam. Bị cáo H đánh bạc dưới hình thức bài lá, ván ít chơi 4.000 đồng, ván nhiều 100.000.000 đồng và đánh bạc đến 0 giờ 17 phút ngày 09/7/2023 thì bị thua hết toàn bộ số tiền trên. Lúc này, bị cáo H tiếp tục nảy sinh ý định xâm nhập Hệ thống T24 của Ngân hàng Techcombank để rút tiền chi tiêu cá nhân và trả các khoản nợ. Lợi dụng ngày 09/7/2023 là ngày Chủ nhật, trụ sở Chi nhánh Hapulico của Ngân hàng Techcombank không có người làm việc, bị cáo H nhắn tin cho chị Trần Phương Th là Giám đốc Chi nhánh Hapulico nói dối để quên đồ cá nhân tại trụ sở Chi nhánh và mượn chìa khóa của chị Th để đến lấy đồ. Chị Th trả lời không cầm chìa khóa nên H hỏi mượn Nguyễn Thị T nhưng T cũng không có chìa khóa. Sau đó, H gọi điện thoại và đến nhà bà Nguyễn Thị Ng (là lao công của Chi nhánh Ngân hàng Techcombank) để mượn chìa khóa đến trụ sở lấy đồ cá nhân để quên. Sau khi có chìa khóa, H đến trụ sở Chi nhánh Hapulico, sử dụng user của mình là “huyen050196” và mật khẩu của mình (hiện H không nhớ do Ngân hàng quy định mật khẩu thay đổi hàng tháng để bảo mật) đăng nhập hệ thống phần mềm T24 của Ngân hàng Techcombank. Do Ngân hàng Techcombank chỉ cấp quyền cho nhân viên bộ phận một cửa (gồm Giao dịch viên, Kiểm soát viên) duyệt hạch toán các thu, chi hạn mức 500.000.000 đồng trở xuống nên H thực hiện 08 bút toán nộp tiền mặt khống (nộp vào hệ thống nhưng thực tế không có tiền) vào tài khoản số 6288333888 của Ngân hàng Techcombank, mỗi bút toán 500.000.000 đồng. Khi hệ thống của Ngân hàng Techcombank đã ghi nhận trong tài khoản số 6288333888 có 4.000.000.000 đồng thì H đăng nhập vào Ứng dụng của Ngân hàng Techcombank mang tên chị L trên điện thoại của bị cáo H, H chuyển 07 lần, mỗi lần chuyển 499.999.999 đồng đến tài khoản số 0981338383 của H mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) và chuyển 01 lần 499.999.999 đồng đến tài khoản số 666668268 của H mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MBBank). Sau đó từ tài khoản số 0981338383, bị cáo H chuyển 04 lần (mỗi lần 499.999.999 đồng, do hạn mức không được quá 500.000.000 đồng/01 lần chuyển) đến tài khoản số 19032292366698 mở tại Ngân hàng Techcombank của Đỗ Mạnh Q là anh rể H để trả nợ; chuyển 45.000.000 đồng đến tài khoản gửi tiết kiệm online tại Ngân hàng VPBank của bị cáo H; chuyển 816.000.000 đồng đến tài khoản của hiệu vàng Bảo Tín Minh Châu mua 12 cây vàng 9999; chuyển 312.500.000 đồng đến nhiều tài khoản trả nợ thẻ tín dụng của bị cáo H mở tại các Ngân hàng VIB, ShinHan Bank và HSBC; chuyển 181.000.000 đồng chuyển

đến tài khoản số 666668286 của H mở tại Ngân hàng MBBank. Từ tài khoản số 666668268 mở tại Ngân hàng MBBank, H chuyển 250.000.000 đồng đến tài khoản số 0901990999999 mở tại Ngân hàng MBBank của chị Đặng Thị Phương A (là chị gái H) và 250.000.000 đồng đến tài khoản số 2589925899 mở tại Ngân hàng VPBank của Ngô Vinh S (là bạn trai H). Đồng thời, H chuyển 40.000.000 đồng thanh toán online hai khoản nợ tại Ngân hàng TPBank và Mirae Asset. Lúc này tài khoản Ngân hàng MBBank của H còn 221.000.000 đồng. Ngoài ra, H nạp 50.000 đồng để có tiền gửi tin nhắn “TCBT huy Smart OTP” gửi đến số điện thoại 8049 để hủy Smart OTP số điện thoại 0565305657 trên hệ thống phần mềm Ngân hàng Techcombank.

Khoảng 08 giờ ngày 10/7/2023, chị Bùi Thùy N là Giao dịch viên tại Chi nhánh Hapulico kiểm tra sổ quỹ trên hệ thống thì phát hiện 08 khoản nộp tiền vào tài khoản của khách hàng Trương Thị Phương L mà không có tiền trong quỹ nên báo cho bị cáo Nguyễn Thị T biết. Bị cáo T kiểm tra bút toán nộp 4.000.000.000 đồng do tài khoản “huyen050196” của H hạch toán vào ngày Chủ nhật nên báo cho Giám đốc Chi nhánh Hapulico là chị Trần Phương Th. Ngân hàng đã liên hệ với H thì H thừa nhận việc chiếm đoạt tài sản như trên.

Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra thu giữ tài liệu liên quan và vật chứng gồm:

- Thu giữ của Ngân hàng Techcombank - Chi nhánh Hapulico: 01 bản gốc “Đề nghị thay đổi thông tin khách hàng cá nhân” đề ngày 06/7/2023.

- Thu giữ của bị cáo Đặng Thảo H: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone đã qua sử dụng, có số Imei 358281866266475.

Tại bản Kết luận giám định số 6781/KL-KTHS ngày 12/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận đối với tài liệu thu giữ:

“... V. KẾT LUẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH

1. Chữ ký, chữ viết dòng họ tên Trương Thị Phương L (dưới chữ ký) trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) với chữ ký, chữ viết đứng tên Trương Thị Phương L trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M3- chữ của bà Trương Thị Phương L trên các bản tường trình) không phải là chữ do cùng một người ký và viết ra.

2. Chữ ký đứng tên Trương Thị Phương L trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A) với chữ ký đứng tên Trương Thị Phương L (do Đặng Thảo H ký ra) trên các mẫu so sánh (Ký hiệu M8, M9) là chữ do cùng một người ký ra.

3. Chữ viết dòng họ tên Trương Thị Phương L (dưới chữ ký) trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) với chữ viết đứng tên Đặng Thảo H trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M4 đến M9) là chữ do cùng một người viết ra.

4. Chữ ký đứng tên Nguyễn Thị T trên các mẫu cần giám định (ký hiệu A) với chữ ký đứng tên Nguyễn Thị T trên các mẫu so sánh (ký hiệu M10, M11) là chữ do cùng một người ký ra.”

Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm trên phần mềm hệ thống Brown T24 của Ngân hàng Techcombank. Tại biên bản thực nghiệm hồi 19 giờ ngày 12/7/2023, Nguyễn Thị T thực hiện thao tác nộp tiền “không” số tiền 500.000.000 đồng/01 lần trên hệ thống như lời khai của Đặng Thảo H, kết quả như sau:

- Bước 1: Chị T vào hệ thống Ngân hàng Techcombank (phần mềm Brown) đăng nhập mục “username” và “Password” rồi ấn enter.

- Bước 2: Màn hình hiện ra cây thư mục bên trái màn hình. Chị T chọn mục “ nộp tiền mặt VND” vào tài khoản tiền gửi => chọn mục new deal (tạo mới) => hiển thị màn hình nhập thông tin nộp tiền có các mục: Số giấy tờ tùy thân (Giao dịch viên sẽ điền số căn cước công dân, chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu)/ Số tài khoản (Giao dịch viên điền số tài khoản)/ Số tiền (Giao dịch viên điền số tiền nộp).

- Diễn giải 1: Tên khách hàng (là hệ thống tự hiện ra tương ứng với mục giấy tờ tùy thân)/Diễn giải 2: Số chứng minh nhân dân/căn cước công dân (hệ thống tự hiện ra)/ Diễn giải 3: Hệ thống tự hiện nội dung nộp tiền vào tài khoản, giao dịch viên có thể thay đổi nội dung này theo yêu cầu khách hàng/ Diễn giải 4: Tên người nộp tiền (hệ thống tự điền và giao dịch viên có thể thay đổi)/ Diễn giải 5: Giao dịch viên kiểm tra lại các thông tin bước 2 và ấn mục “commit the deal”.

- Bước 4: Hệ thống sẽ hỏi “bạn muốn thực hiện giao dịch không” => Giao dịch viên chọn yes. Lúc này ngân hàng đã ghi nhận tiền vào tài khoản khách hàng. Nếu muốn hạch toán nộp tiền tiếp thì Giao dịch viên thực hiện 04 bước như đã nêu trên.

Theo quy định tại Điều 5 Quy trình quản lý và cập nhật thông tin khách hàng cá nhân số 152/2023/QT2-TCB của Ngân hàng Techcombank, khi khách hàng có yêu cầu thay đổi thông tin cá nhân với Ngân hàng, khách hàng trình Giấy tờ tùy thân (bản gốc) đến quầy giao dịch gặp Giao dịch viên. Giao dịch viên tiếp nhận yêu cầu của khách hàng, kiểm tra đối chiếu giấy tờ tùy thân với con người, lập và in biểu mẫu “Đề nghị thay đổi thông tin khách hàng cá nhân” để khách hàng ký. Sau đó, Giao dịch viên ký vào chứng từ rồi chuyển chứng từ

cùng Giấy tờ tùy thân (bản gốc) cho Kiểm soát viên. Kiểm soát viên đối chiếu xong sẽ duyệt trên hệ thống (phần mềm T24) của Ngân hàng Techcombank và ký duyệt trên biểu mẫu. Thanh không thực hiện đầy đủ bước 3.1.3 trong Điều 5 Quy trình quản lý và cập nhật thông tin khách hàng cá nhân số 152/2023 của Ngân hàng Techcombank là “đối chiếu bản gốc giấy tờ tùy thân với thông tin Techcombank đang lưu giữ” dẫn đến hậu quả H đã chiếm quyền sử dụng App Ngân hàng Techcombank của chị L.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Đặng Thảo H cùng gia đình đã nộp 7.351.686.904 đồng khắc phục toàn bộ số tiền chiếm đoạt. Đại diện Ngân hàng Techcombank và chị Trương Thị Phương L không đề nghị về dân sự, đồng thời đại diện ngân hàng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Thị T và bị cáo Đặng Thảo H.

Cáo trạng số: 127/CT-VKSHN-P2 ngày 29/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đặng Thảo H về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 290 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo điểm c khoản 3 Điều 360 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, buộc tội bị cáo Đặng Thảo H về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”; bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm a khoản 4 Điều 290; Điều 38; Điểm g khoản 1 Điều 52; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Thảo H từ 8 đến 9 năm tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 26/10/2023.

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 360; Điều 65; Các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Luật sư Nguyễn Thị Hương trình bày: Đồng ý với tội danh và điều luật đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng nhưng mức hình phạt đề xuất là quá cao. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh phạm tội của bị cáo. Bị cáo Đặng

Thảo H là nạn nhân của tội phạm công nghệ cao. Trước khi khởi tố vụ án hình sự, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo giúp đỡ cơ quan điều tra nhanh chóng giải quyết vụ án. Gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 7 năm tù.

Lời nói sau cùng, các bị cáo bày tỏ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Nguyễn Thị T xin Hội đồng xét xử cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, điều tra viên và kiểm sát viên đã thực hiện trong vụ án về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đó đều hợp pháp và đúng pháp luật.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan; phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Đặng Thảo H là Giao dịch viên, bị cáo Nguyễn Thị T là Kiểm soát viên của Ngân hàng Techcombank - Chi nhánh Hapulico tại số nhà 54F, phố V, phường TXN, quận X, Thành phố Hà Nội. Do thiếu tiền đánh bạc và sử dụng cá nhân nên ngày 06/7/2023, bị cáo H chuẩn bị sim số điện thoại 0565305657 mục đích chiếm quyền sử dụng App Ngân hàng Techcombank của khách hàng Trương Thị Phương L. Bị cáo H lập mẫu “ Đề nghị thay đổi thông tin khách hàng cá nhân”, ký giả chữ ký chị L để thay đổi số điện thoại của chị L sang số điện thoại 0565305657 của bị cáo H và trình Kiểm soát viên Nguyễn Thị T duyệt trên hệ thống. Do tin tưởng bị cáo H, bị cáo T không yêu cầu kiểm tra giấy tờ gốc của chị L để đối chiếu theo quy định mà vào hệ thống phần mềm T24 của

Ngân hàng Techcombank duyệt thay đổi số điện thoại chị L, đồng thời ký duyệt trên chứng từ. Từ đó, bị cáo H chiếm quyền sử dụng App Ngân hàng Techcombank của chị L. Khoảng 18 giờ ngày 08/7/2023, bị cáo H đăng nhập vào App Ngân hàng Techcombank cài đặt trên điện thoại Iphone của mình, truy cập user của chị L, mở một tài khoản số 6288333888 mang tên chị L. Sau đó bị cáo H tự ý tất toán 18 sổ tiết kiệm online của chị L số tiền 3.351.686.904 đồng. Sau khi chiếm đoạt tiền, bị cáo H đăng nhập vào tài khoản “Lmt99” trên trang 188bongdavn.com đánh bạc và thua hết 3.350.000.000 đồng. Bị cáo H tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của Ngân hàng Techcombank. Lợi dụng ngày 09/7/2023 là ngày Chủ nhật không có ai làm việc, bị cáo H mượn chìa khóa chị Nguyễn Thị Ng (là lao công của Chi nhánh Hapulico) đến trụ sở Chi nhánh, đăng nhập vào user “Huyen050191” trên máy tính của mình để xâm nhập trái phép vào phần mềm T24 của Ngân hàng Techcombank thực hiện 08 bút toán nộp tiền mặt “khổng” (không có tiền thật) tổng số tiền 4.000.000.000 đồng vào tài khoản số 6288333888 mang tên khách hàng Trương Thị Phương L do bị cáo H sử dụng. Sau đó, bị cáo H chuyển toàn bộ số tiền trên đến hai tài khoản Ngân hàng VPBank và MBBank của mình để trả nợ và tiêu xài cá nhân. Sáng ngày 10/7/2023, ngân hàng kiểm tra sổ quỹ trên hệ thống phát hiện hành vi phạm tội của bị cáo H. Bị cáo H thừa nhận việc chiếm đoạt tiền của chị L và ngân hàng Techcombank như trên. Tổng số tiền bị cáo H chiếm đoạt là 7.351.686.904 đồng.

Hành vi của bị cáo Đặng Thảo H đã phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 290 Bộ luật hình sự;

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T đã phạm tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo điểm c khoản 3 Điều 360 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông, chiếm đoạt tài sản của tổ chức và cá nhân; hành vi của tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo thấy: Bị cáo Đặng Thảo H với vai trò chính trong vụ án, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; bị cáo chiếm đoạt với số tiền lớn. Bị cáo phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tiếp đến là bị cáo Nguyễn Thị T, nhưng do tin tưởng bị cáo H, thiếu trách nhiệm trong việc thẩm định, xem xét hồ sơ nên mức án thấp hơn so với bị cáo H là phù hợp.

Tuy nhiên, bị cáo Đặng Thảo H không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo Đặng Thảo H đã khắc phục toàn bộ số tiền chiếm đoạt; người bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt vẫn đủ để giáo dục bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị T không có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện Ngân hàng Techcombank đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án; bị cáo không có động cơ vụ lợi; gia đình bị cáo có công với cách mạng; chồng bị cáo hiện đang thất nghiệp, bố chồng bị cáo bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nên chỉ cần xử phạt bị cáo ở dưới mức khởi điểm của khung hình phạt vẫn đảm bảo giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện sự nhân đạo khoan hồng của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi thường trú cụ thể rõ ràng, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục đối với bị cáo như đại diện viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo không khả thi nên Hội đồng xét xử không áp dụng đối với các bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

Kết quả điều tra xác định bị cáo Nguyễn Thị T (là Kiểm soát viên) không biết bị cáo Đặng Thảo H giả chữ ký khách hàng Trương Thị Phương L để chiếm quyền sử dụng App Ngân hàng Techcombank của chị L nên không đồng phạm với bị cáo H là phù hợp nên không xem xét xử lý về hành vi Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

Đối với những người được bị cáo Đặng Thảo H chuyển tiền đến gồm anh Ngô Vinh S, anh Đỗ Mạnh Q và chị Đặng Thị Phương A. Kết quả điều tra xác định các anh chị trên đều không biết nguồn gốc tiền do H chuyển đến do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp. Sau khi được ngân hàng thông báo nguồn gốc tiền chuyển đến là do H chiếm đoạt mà có; anh Vinh S, anh Mạnh Q và chị Phương A đã tự nguyện chuyển khoản lại các khoản tiền trên cho bị cáo H. Ngày 13/7/2023, Ngân hàng Techcombank đã thu hồi số tiền H chiếm đoạt là 7.351.686.904 đồng, trong đó bị cáo H chuyển 6.300.015.549 đồng từ tài khoản số 19035079608016 và 1.051.671.355 đồng từ tài khoản số 463838333 đều mở tại Ngân hàng Techcombank đến số tài khoản 19010199999865 của Ngân hàng Techcombank - Chi nhánh Hapulico.

Kết quả điều tra xác định chị Nguyễn Thị Ng (là lao công) đưa chìa khóa cho bị cáo Đặng Thảo H đến trụ sở Chi nhánh Hapulico ngày nghỉ, do H nói đến trụ sở Chi nhánh để lấy đồ cá nhân bị quên, chị Ng không biết bị cáo H vào trụ sở để chiếm đoạt tài sản nên không đồng phạm với H nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Ng là phù hợp.

Đối với hành vi đánh bạc của bị cáo Đặng Thảo H trên trang mạng 188bongdavn.com, do H không nhớ mật khẩu nên không đăng nhập được vào tài khoản lmt99. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa kiểm tra được lịch sử đánh bạc của H. Cơ quan điều tra đã có văn bản gửi Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm công nghệ cao Công an Thành phố Hà Nội (PA05) đề nghị phục hồi dữ liệu trên điện thoại của H và địa chỉ website 188dongdavn.com, đồng thời có văn bản đề nghị Ngân hàng Vietcombank cung cấp hồ sơ thông tin các tài khoản ngân hàng H khai chuyển tiền để đánh bạc. Phòng PA05 Công an Thành phố Hà Nội có văn bản trả lời không khôi phục được mật khẩu truy cập tài khoản “lmt99” của trang web 188bongdavn.com và các dữ liệu liên quan, ngoài ra trang web trên tại thời điểm kiểm tra không truy cập được, địa chỉ IP của trang web được đăng ký ngày 05/4/2017 tại Công ty CSC Corporate domains có trụ sở tại nước ngoài, hiện chưa có đại diện pháp luật tại Việt Nam; Ngân hàng Vietcombank chưa cung cấp kết quả thông tin các tài khoản. Vì hết thời hạn điều tra vụ án nên ngày 12/3/2024, Cơ quan điều tra đã quyết định tách tài liệu liên quan đến việc đánh bạc của bị cáo H để điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[4] Trách nhiệm dân sự và vật chứng:

Các bị hại đã nhận lại đủ số tiền bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Vật chứng thu giữ trong vụ án liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát buộc tội các bị cáo về tội đã truy tố, đề nghị mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp nên được chấp nhận. Quan điểm khác của luật sư không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố:

Bị cáo Đặng Thảo H phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”;

Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”.

1. Áp dụng: Điểm a khoản 4 Điều 290; Điều 38; Điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo:

Đặng Thảo H 8 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 26/10/2023.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 360; Điều 65; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo:

Nguyễn Thị T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân phường K, quận H, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

II. Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước một điện thoại có kiểu dáng Iphone đã qua sử dụng, có số Imei: 358281866266475. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội và Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

2. Án phí: Các bị cáo Đặng Thảo H và Nguyễn Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKS Cấp cao tại Hà Nội;
- VKS và Cục THADS TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- UBND P. La Khê, Q. Hà Đông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phong